

Số: *33* /BC-UBND

Hưng Yên, ngày 15 tháng 3 năm 2013

BÁO CÁO

Về việc đề nghị thẩm định nguồn vốn và phần vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương cho các dự án khởi công mới: Dự án di dân, tái định cư vùng nguy cơ sạt lở xã Bình Minh, huyện Khoái Châu

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính.

Căn cứ Chỉ thị 1792/CT-TT ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ;

Công văn số 7356/BKHĐT-TH và Công văn số 9105/BKHĐT-KTĐPLT ngày 30/12/2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 28/10/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt dự án di dân, tái định cư vùng nguy cơ sạt lở xã Bình Minh, huyện Khoái Châu (giai đoạn 2005-2008);

Căn cứ Quyết định số 3806/QĐ-UBND ngày 08/7/2011 của UBND huyện Khoái Châu về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết dự án Di dân tái định cư vùng nguy cơ sạt lở xã Bình Minh, huyện Khoái Châu;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 25 /TTr-SKHĐT ngày 15/01 /2013, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính thẩm định nguồn vốn và phần vốn ngân sách Trung ương đối với dự án di dân, tái định cư vùng nguy cơ sạt lở xã Bình Minh, huyện Khoái Châu (giai đoạn 2005-2008) với các nội dung chính sau:

1. Tên dự án: Dự án di dân, tái định cư vùng nguy cơ sạt lở xã Bình Minh, huyện Khoái Châu.
2. Chủ đầu tư: Chi cục phát triển nông thôn tỉnh Hưng Yên.
3. Tổ chức tư vấn lập dự án điều chỉnh: Công ty TNHH tư vấn và Xây dựng Sông Hồng.
4. Mục tiêu đầu tư dự án điều chỉnh: Để ổn định đời sống, đảm bảo tính mạng, tài sản của các hộ dân xã Bình Minh sống trong vùng nguy cơ sạt lở ven sông.
5. Nội dung và quy mô đầu tư dự án điều chỉnh:

5.1. Quy mô sử dụng đất:

Tổng diện tích khu đất	73.957,7 m²
<i>Trong đó</i>	
Khu vực 1:	32.200,2 m²
+ Diện tích đất xây dựng nhà ở dân dụng:	18.018 m ²
+ Diện tích đất dành cho giao thông:	9.884,2 m ²
+ Diện tích đất công trình công cộng + cây xanh:	4.298 m ²
Khu vực 2:	41.759,5 m²
+ Diện tích đất xây dựng nhà ở dân dụng:	21.858 m ²
+ Diện tích đất dành cho giao thông:	12.951,5 m ²
+ Diện tích đất dành để làm đền thờ:	280 m ²
+ Diện tích đất công trình công cộng + cây xanh:	6.670 m ²

5.2. Quy mô xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư

5.2.1. San lấp mặt bằng: Diện tích san lấp 73.957,7 m²; vật liệu san nền bằng cát đen đầm chặt. Chiều cao san lấp theo chứng chỉ qui hoạch số 01/CCQH ngày 02/8/2011 của Phòng Công thương, huyện Khoái Châu cấp.

5.2.2. Hệ thống đường giao thông - thoát nước

- Tuyến đường giao thông từ đường tỉnh lộ 199 vào khu tái định cư: Chiều dài $L = 3.500$ m; chiều rộng mặt đường $B_{\text{mặt}} = 7,5$ m, chiều rộng vỉa hè $B_{\text{vía hè}} = 2 \times 1,5$ m, chiều rộng nền đường $B_{\text{nền}} = 10,5$ m; mặt đường BTXM mức 200.

- Đường trục chính: Chiều dài $L = 507,11$ m; chiều rộng mặt đường $B_{\text{mặt}} = 7,5$ m, chiều rộng vỉa hè $B_{\text{vía hè}} = 2 \times 3,0$ m, chiều rộng nền đường $B_{\text{nền}} = 13,5$ m; mặt đường BTXM mức 200.

- Đường giao thông nội khu: Tổng chiều dài $L = 2.023,65$ m; chiều rộng mặt đường $B_{\text{mặt}} = 5,5$ m, chiều rộng vỉa hè $B_{\text{vía hè}} = 2 \times 3,0$ m, chiều rộng nền đường $B_{\text{nền}} = 11,5$ m; mặt đường BTXM mức 200.

- Hệ thống thoát nước: Sử dụng hệ thống rãnh xây hình chữ nhật $b \times h = 0,60 \times 0,80$ m có nắp tấm đan bằng BTCT mức 200 kết hợp với ống cống BTCT D600, D800 và các hố ga để dẫn nước thoát vào hệ thống thoát nước chung của khu vực;

6. Thời gian xây dựng và hoàn thành: Năm 2013-2015;

7. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư điều chỉnh: Thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước và của tỉnh Hưng Yên về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

9. Tổng mức đầu tư của dự án điều chỉnh:

9.1. Tổng mức đầu tư theo Quyết định số 4039/QĐ-UB ngày 28/10/2005 của UBND tỉnh: **10.420 triệu đồng**

Trong đó

- Xây lắp cơ sở hạ tầng: 5.930 triệu đồng
- Hỗ trợ sản xuất và ổn định đời sống nhân dân: 3.000 triệu đồng
- Đền bù GPMB: 1.130 triệu đồng
- KTCB khác: 360 triệu đồng

9.2. Đề nghị bổ sung: **58.803 triệu đồng**

Trong đó:

- Chi phí xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư: 32.965 triệu đồng
- Chi phí GPMB: 16.856 triệu đồng
- Chi phí khác (bao gồm: Chi phí QLDA, TVĐTXD): 2.689 triệu đồng

- Chi phí dự phòng: 6.293 triệu đồng

9.3. Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh bổ sung: **69.223 triệu đồng**

Trong đó:

- Chi phí xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư: 38.895 triệu đồng
- Hỗ trợ sản xuất và ổn định đời sống nhân dân: 3.000 triệu đồng
- Chi phí GPMB: 17.986 triệu đồng
- Chi phí khác (bao gồm: Chi phí QLDA, TVĐTXD): 3.049 triệu đồng

- Chi phí dự phòng: 6.293 triệu đồng

10. Nguồn vốn đầu tư điều chỉnh:

Tổng cộng: 69.223 triệu đồng

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ : **51.237 triệu đồng**
- Ngân sách huyện Khoái Châu và ngân sách tỉnh: **17.986 triệu đồng**

11. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 28/10/2005 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt Dự án di dân tái định cư vùng nguy cơ sạt lở xã Bình Minh huyện Khoái Châu.

12. Tiến độ và phân kỳ đầu tư thực hiện dự án:

Năm	Nguồn vốn NSTW (tỷ đồng)	Nguồn vốn NSDP (tỷ đồng)	Nguồn vốn khác (tỷ đồng)	
- Năm 2013	17.079	5.996		
- Năm 2014	17.079	5.995		
- Năm 2015	17.079	5.995		

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thành lập Ban quản lý dự án để trực tiếp quản lý dự án (có sự tham gia của UBND huyện Khoái Châu, UBND xã Bình Minh).

14. Thuyết minh về hiệu quả đầu tư của dự án:

Xã Bình Minh là xã nghèo thuộc huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, trong những năm qua 221 hộ dân trong xã sống trong vùng nguy cơ sạt lở đất có tác động trực tiếp đến tính mạng và đời sống của nhân dân trong vùng chịu ảnh hưởng. Để đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản, giúp người dân có nơi ở an toàn để ổn định đời sống và phát triển kinh tế, dự án cần thiết phải được đầu tư xây dựng. Hiện tại tỉnh đang tiếp tục hoàn thiện các thủ tục liên quan để dự án đủ kiện kiện khởi công mới trong năm 2013 theo quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ Tướng Chính phủ và Công văn hướng dẫn số 7356/BKHĐT-TH ngày 28/10/2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

(Có Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 28/10/2005 của UBND tỉnh Hưng Yên gửi kèm theo).

Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính cho ý kiến thẩm định về nguồn vốn và phần vốn ngân sách Trung ương của dự án để triển khai thực hiện dự án trong năm kế hoạch 2013, năm 2014 và năm 2015./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Các sở: KHĐT, TC, XD, NN & PTNT;
- UBND huyện Khoái Châu;
- Chi Cục Phát triển nông thôn;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, GTTL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Thơi